|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ TÀI CHÍNH**  Số: **104** /2015/TT-BTC | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hà Nội, ngày 03 tháng 07 năm 2015* |

**THÔNG TƯ**

**Hướng dẫn đối tượng áp dụng thực hiện Quyết định số 33/2014/QĐ-TTg ngày 28/5/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định chế độ hỗ trợ sinh hoạt phí đối với Ủy viên Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam,**

**Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh và cấp huyện**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

*Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;*

*Căn cứ Quyết định số 33/2014/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định chế độ hỗ trợ sinh hoạt phí đối với Ủy viên Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh và cấp huyện;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính Hành chính Sự nghiệp;*

*Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư hướng dẫn đối tượng áp dụng thực hiện Quyết định số 33/2014/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định chế độ hỗ trợ sinh hoạt phí đối với Ủy viên Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam,Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh và cấp huyện.*

Điều 1. Đối tượng áp dụng chế độ sinh hoạt phí

Đối tượng áp dụng chế độ sinh hoạt phí theo Quyết định số 33/2014/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ là Ủy viên Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh và cấp huyện, không trong danh sách trả lương hàng tháng theo thang bảng lương theo quy định tại các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội, các hội được giao biên chế và kinh phí hoạt động, đơn vị sự nghiệp công lập, bao gồm:

a) Ủy viên Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh và cấp huyện là cán bộ, công chức, viên chức đã nghỉ hưu, hưởng lương hưu từ quỹ bảo hiểm xã hội;

b) Ủy viên Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh và cấp huyện là cán bộ, công chức, viên chức đã nghỉ hưu đang công tác hoặc giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách tại các Hội;

c) Ủy viên Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh và cấp huyện là những người làm việc trong các doanh nghiệp, hưởng lương theo cơ chế doanh nghiệp;

d) Ủy viên Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh và cấp huyện là những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;

đ) Ủy viên Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh và cấp huyện là những người hoạt động trong các lĩnh vực khác, không trong danh sách trả lương hàng tháng từ ngân sách nhà nước.

**Điều 2. Điều khoản thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 08 năm 2015.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị gửi về Bộ Tài chính và Ban thường trực Uỷ ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam để nghiên cứu và sửa đổi bổ sung cho phù hợp./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  **-** Ban Bí thư Trung ương Đảng;  - Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;  - Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;  - Văn phòng Tổng Bí thư;  - Văn phòng Quốc hội;  - Văn phòng Chủ tịch nước;  - Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;  - Toà án nhân dân tối cao;  - Văn phòng Chính phủ;  - Kiểm toán nhà nước;  - Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;  - Cơ quan Trung ương của các Đoàn thể;  - HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc Trung ương;  - Sở Tài chính, KBNN các tỉnh, TP trực thuộc Trung ương;  - Cục Kiểm tra văn bản- Bộ Tư pháp;  - Công báo, Cổng TTĐTCP;  - Website: Bộ Tài chính;  - Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;  - Lưu: VT, Vụ HCSN. | **KT. BỘ TRƯỞNG**  **THỨ TRƯỞNG**    **Trương Chí Trung** |

2.2/ Ngày 22/9/2014 Bộ Chính trị ban hành Kết luận số 102-KL/VPTW của về hội quần chúng: *Không quy định hội có tính chất đặc thù. Đối với các hội do Đảng có nhu cầu, chỉ đạo thành lập và giao thực hiện các nhiệm vụ thì Nhà nước tiếp tục cấp kinh phí và tạo các điều kiện để hoạt động. Đối với các hội đã được giao biên chế, kinh phí hoạt động giữ ổn định đến hết năm 2016; từ năm 2017 đến năm 2020 từng bước thực hiện khoán kinh phí hoạt động cho hội theo lộ trình phù hợp. Các hội còn lại hoạt động theo nguyên tắc tự nguyện, tự chủ, tự quản, tự trang trải kinh phí hoạt động, Nhà nước hỗ trợ kinh phí hoạt động gắn với nhiệm vụ được giao.*

- Ngày 27/10/2014 Văn phòng Chính phủ có công văn số 2068/VPCP-TCCV về việc thực hiện kết luận của Bộ Chính trị về hội quần chúng, trong đó yêu cầu:

*+ Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan nghiên cứu, xây dựng và hoàn thiện thể chế về tổ chức, hoạt động và quản lý hội.*

*Không xây dựng văn bản pháp luật riêng đối với một số hội đã được công nhận là tổ chức chính trị- xã hội, hội có đảng đoàn và không quy định hội có tính chất đặc thù.*

*...*

*+ Bộ Tài chính:*

*Tiếp tục cấp kinh phí và tạo điều kiện hoạt động đối với các hội do Đảng có nhu cầu, chỉ đạo thành lập và giao thực hiện các nhiệm vụ.*

*Đối với các hội đã được giao biên chế, kinh phí hoạt động giữ ổn định đến hết năm 2016, từ năm 2017 đến năm 2020 từng bước thực hiện khoán kinh phí hoạt động cho hội theo lộ trình phù hợp. Các hội còn lại hoạt động theo nguyên tắc tự nguyện, tự chủ, tự trang trải kinh phí hoạt động, nhà nước hỗ trợ kinh phí hoạt động gắn với nhiệm vụ nhà nước giao.*

*Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích, tạo điều kiện để hội hoạt động tự chủ, tự quản, góp phần xây dựng phát triển kinh tế- xã hội theo chủ trương xã hội hóa của Đảng và Nhà nước; có chính sách đãi ngộ phù hợp với người làm việc tại các hội”.*

2.3/ Thực hiện kết luận của Bộ Chính trị, Bộ Nội vụ đã dự thảo Nghị định mới thay thế Nghị định số 45/2010/NĐ-CP bỏ quy định về Hội đặc thù (dự thảo đã lấy ý kiến tham gia của các Bộ, đã gửi Bộ Tư pháp thẩm định).